



BÁO CÁO KINH TẾ - KỸ THUẬT THẾT KẾ THI CÔNG

CÔNG TRÌNH: TRẠM TRỌN BÊ TÔNG PHÚC LÂM

CHỦ ĐẦU TƯ: CÔNG TY TNHH MTV THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ PHÚC LÂM

ĐƠN VỊ TƯ VẤN: CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG ASIA

Bắc Quang, năm 2023

BÁO CÁO KINH TẾ - KỸ THUẬT THIẾT KẾ THI CÔNG

CÔNG TRÌNH: TRẠM TRỌN BÊ TÔNG PHÚC LÂM
CHỦ ĐẦU TƯ: CÔNG TY TNHH MTV THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ PHÚC LÂM
ĐƠN VỊ TƯ VẤN: CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY DỰNG ASIA

**CHỦ ĐẦU TƯ**
Giám đốc

Phùng Huy Nam

**ĐƠN VỊ TƯ VẤN**
Giám đốc

Nguyễn Trung Hiếu

THẨM TRA
Theo văn bản số:...../.....
Ngày:.....tháng:.....năm 20.....
Chủ trì bộ môn ký tên:

THUYẾT MINH
BÁO CÁO KINH TẾ KỸ THUẬT – THIẾT KẾ THI CÔNG
CÔNG TRÌNH: TRẠM TRỘN BÊ TÔNG PHÚC LÂM

1. Tên công trình: Trạm trộn bê tông Phúc Lâm
2. Loại cấp công trình: Công trình công nghiệp, cấp III.
3. Chủ đầu tư: Công ty TNHH MTV Thương mại dịch vụ Phúc Lâm.
4. Nguồn vốn đầu tư: Vốn góp của nhà đầu tư.
5. Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án.
6. Địa điểm xây dựng: Xã Quang Minh, huyện Bắc Quang.
7. Diện tích đất sử dụng: Theo thực tế sử dụng
8. Các căn cứ áp dụng, sự cần thiết đầu tư và mục tiêu xây dựng công trình:

8.1. Các căn cứ pháp lý lập Báo cáo KTKT xây dựng công trình:

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/06/2020;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ Quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/04/2022 của Chính phủ, về quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia.

Căn cứ Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/08/2021 của Bộ Xây Dựng, về việc hướng dẫn xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 12/2021/TT-BXD ngày 31/08/2021 của Bộ Xây dựng, về việc Ban hành định mức xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 13/2021/TT-BXD ngày 31/08/2021 của Bộ Xây dựng, về việc hướng dẫn phương pháp xác định các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật và đo bóc khối lượng công trình;

Căn cứ Quyết định số 45/QĐ-UBND ngày 11/01/2022 của UBND tỉnh Hà Giang, về việc Công bố Bộ đơn giá xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Hà Giang;

Căn cứ Quyết định 117/QĐ-SXD ngày 01/11/2021 của Sở Xây dựng tỉnh Hà Giang, về việc Công bố bảng giá ca máy và thiết bị thi công xây dựng trên địa bàn tỉnh Hà Giang;

Căn cứ Quyết định số 285/QĐ-SXD ngày 02/12/2022 của Sở Xây dựng tỉnh Hà Giang, về việc Công bố đơn giá nhân công xây dựng trên địa bàn tỉnh Hà Giang;

Giá vật liệu theo Công bố giá 08/CB-LS ngày 18/8/2023 của liên Sở xây dựng tỉnh Hà Giang;

Căn cứ Quyết định số 1878/QĐ-UBND ngày 29/9/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang về việc Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư;

Các căn cứ thiết kế:

- + TCVN 2737:2020: Tải trọng và tác động. Tiêu chuẩn thiết kế.
- + TCVN 9362 - 2012: Tiêu chuẩn thiết kế nền nhà và công trình.
- + TCVN 9115:2012: Tiêu chuẩn thiết kế Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép – Quy phạm thi công và nghiệm thu.
- + TCVN 5574 – 2012: Tiêu chuẩn thiết kế BTCT.
- + TCVN 4085: Kết cấu gạch đá.
- + TCXD 42:70: Tiêu chuẩn thiết kế gạch đá và gạch đá cốt thép.
- + TCXDVN 33:2006 TCN: Cấp nước mạng lưới đường ống và công trình tiêu chuẩn thiết kế.
- + Các tiêu chuẩn ngành, quy trình, quy phạm khác có liên quan.

8.2. Sự cần thiết và mục tiêu đầu tư:

Xây dựng trạm trộn bê tông để cung ứng các sản phẩm bê tông thương phẩm và các cấu kiện bê tông phục vụ nhu cầu xây dựng thi công hạng tầng các công trình dân dụng, công nghiệp và giao thông trên địa bàn tỉnh, giải quyết việc làm và đóng góp ngân sách địa phương.

9. Nội dung và quy mô xây dựng:

9.1. Xây nhà nghỉ nhân viên: Công trình cấp IV 1 tầng, Công trình thiết kế móng đơn BTCT M200# kết hợp móng băng xây đá hộc 200# vữa XM 50# kết cấu toàn nhà sử dụng khung BTCT toàn khối M200#, sàn mái đổ BTCT M200# dày 100mm. Tường bao xây gạch Block tiêu chuẩn M75# vữa XM50# tường trong và ngoài nhà trát vữa XM75# dày 15mm. Trụ, dầm, trần trát vữa XM75# dày 15mm và hoàn thiện bằng sơn 3 nước trực tiếp không bả màu sáng. Nền nhà lát gạch liên doanh KT 500x500mm bậc tam cấp lát, ốp lát đá Granite. Toàn bộ cửa đi cửa sổ dùng cửa nhôm hệ, hoa sắt cửa sổ dùng sắt đặc vuông 14x14mm.

9.2. Xây nhà bếp ăn: Công trình cấp IV 1 tầng, Công trình thiết kế móng đơn BTCT M200# kết hợp móng băng xây đá hộc 200# vữa XM 50# kết cấu toàn nhà sử dụng khung BTCT toàn khối M200#, sàn mái đổ BTCT M200# dày 100mm. Tường bao xây gạch Block tiêu chuẩn M75# vữa XM50# tường trong và ngoài nhà trát vữa XM75# dày 15mm. Trụ, dầm, trần trát vữa XM75# dày 15mm toàn bộ tường trong nhà ốp gạch men KT 300x600mm cao 1800mm trát trong và

ngoài vữa XM 75# dày 15mm và sơn trực tiếp không bả màu sáng. Tường thu hồi mái xây gạch M75# vữa XM50# dày 110mm nẩy trụ KT: 220x220mm, xà gồ mái dùng thép hộp 50x50x1,1mm và lợp tôn liên doanh dày 0,4 mm. Nền nhà lát gạch liên doanh KT 500x500mm, Bậc tam cấp lát, ốp lát đá Granite. Toàn bộ cửa đi cửa sổ dùng cửa nhôm hệ, hoa sắt cửa sổ dùng sắt đặc vuông 14x14mm.

9.3. Xây nhà hành chính: Công trình cấp IV 1 tầng, Công trình thiết kế móng đơn BTCT M200# kết hợp móng băng xây đá hộc 200# vữa XM 50# kết cấu toàn nhà sử dụng khung BTCT toàn khối M200#, sàn mái đổ BTCT M200# dày 100mm. Tường bao xây gạch Block tiêu chuẩn M75# vữa XM50# tường trong và ngoài nhà trát vữa XM75# dày 15mm. Trụ, dầm, trần trát vữa XM75# dày 15mm và hoàn thiện bằng sơn 3 nước trực tiếp không bả màu sáng.. Nền nhà lát gạch liên doanh KT 500x500mm bậc tam cấp lát, ốp lát đá Granite. Toàn bộ cửa đi cửa sổ dùng cửa nhôm hệ, hoa sắt cửa sổ dùng sắt đặc vuông 14x14mm.

9.4. Xây dựng cổng hàng rào:

- Hàng rào: Móng hàng rào dùng móng băng xây đá hộc VXM M75# dày 400mm, lớp cát lót móng dày 50mm. Giằng hàng rào BTCT M200# đá 1x2. Trụ và tường thoáng hàng rào xây gạch chỉ VXM M75#, trát trụ, tường vữa M75# dày 15mm, toàn bộ hàng rào được sơn hoàn thiện bằng sơn 3 nước – 1 nước lót 2 nước phủ.

- Xây mới cổng:

- + Móng cổng, trụ cổng đổ BTCT đá 1x2 mác 200#, xây ốp trụ cổng bằng gạch Block vữa XM mác 75#. Trụ cổng ốp gạch men KT 500x500.

- + Cánh cổng dùng thép hộp sơn chống rỉ bằng 3 nước sơn (1 nước lót, 2 nước phủ) sơn màu sáng.

9.5. Sân + Đường bê tông: Đào, san nền tạo mặt bằng và đổ sân bê tông. Bê tông sân dùng BTXM M200# đá 1x2 dày 100mm, bê tông đường dùng BTXM M200# đá 1x2 dày 120mm. Tất cả bê tông được đổ trên lớp cát lót tạo phẳng dày 50mm. Sân bê tông được cắt khe co giãn với kích thước ô 5mx5m.

9.6. Xây dựng nhà vệ sinh:

- Công năng sử dụng của công trình bao gồm 02 phòng vệ sinh và lấy mặt bằng nhà làm cos +0.000m cos mặt sân là -0.150m cos trần là +2.8m

- Tường công trình xây gạch Block tiêu chuẩn M75# dày 220mm, nền nhà lát hoàn thiện bằng cách chống trơn KT-300x300mm. Tường công trình trát VXM M75# dày 15mm và hoàn thiện bằng sơn 3 nước (1 nước lót 2 nước phủ) sơn màu sáng.

- Cửa đi công trình dùng cửa thép pano tôn, cửa lật dùng cửa kính khung nhôm hoa sắt cửa lật dùng sắt vuông rỗng 14x14mm phản

- Kết cấu nhà vệ sinh nằm trên đế tự hoại, bể tự hoại xây đá hộc vxm mác 75# dày 400mm. Tường trong đế ốp và lát gạch Block VXM M 754 dày 60mm.

Đáy bể giăng bể tắm đan để dùng BTCT M200# đá 1x2 mái nhà vệ sinh đồ BTCT M200# đá 1x2 dày 100mm.

9.7. Xây bể nước 50m3:

- Bể được thiết kế 04 ngăn chứa, móng bể đổ bt lót đá 4x6 mác 100# dày 10cm. Thành đáy bể đổ BTCT đá 1x2 mác 200# dày 25cm, sàn mái bể đổ BTCT đá 1x2 mác 200# dày 10cm. Trát thành trong bể 2 lớp, lớp 1 trát VXM mác 75 dày 1,5cm, lớp 2 trát dày 1,0cm, trát thành ngoài bể 1 lớp VXM mác 75 dày 2cm, láng đáy bể vữa XM 75# dày 2cm, bể được bố trí thêm sân rửa đồ BT đá 1x2 mác 200#. Ngoài ra bể còn được bố trí lắp đặt vòi rửa, van xả tràn, xả đáy.

9.8. Xây dựng nhà để xe:

- Móng trụ đồ BT 200#, nền đồ bê tông 200# dày 10cm, láng VXM75#, dày 2cm. Trụ, giăng dùng thép ống D110. Hệ tổng vì kèo làm bằng thép ống D60, D50 mạ kẽm, mái gác xà gỗ thép hộp 50x50x1,1mm, lợp tôn dày 0,4mm.

9.9. Xây dựng nhà kho:

- Móng trụ đồ BT 200#, nền đồ bê tông 200# dày 10cm, láng VXM75#, dày 2cm. Trụ, giăng dùng thép ống D110. Hệ tổng vì kèo làm bằng thép ống D60, D50 mạ kẽm, mái gác xà gỗ thép hộp 50x50x1,1mm, lợp tôn dày 0,4mm.

- Tường bao quanh xây gạch Block VXM mác 75# trát hoàn thiện bằng vữa XM mác 75# dày 2cm, và hoàn thiện bằng sơn 3 nước trực tiếp không bả màu sáng. Toàn bộ cửa đi dùng cửa sắt xếp.

9.10. Xây dựng trạm trộm:

- Móng trạm trộm thiết kế móng băng đồ BTCT đá 1x2 mác 200#, lót móng BT đá 2x4 mác 100#.

- Dàn thiết bị trạm trộm mua sẵn.

9.11. Bồn cây + Rãnh thoát nước + Hố ga

Bồn cây. Bồn cây xây gạch Block VXM mác 75# dày 220mm. Trát trong bồn cây bằng VXM mác 75# dày 15mm. Bên ngoài và thành bồn ốp gạch thẻ KT: 240x60mm. Bồn cây xây trên lớp cát lót. Rãnh xây gạch Block vữa XM mác 75# dày 110mm, đáy rãnh đồ BT đá 1x2 mác 150 dày 100mm, thành rãnh trát vữa XM mác 75 dày 15mm, láng đáy vữa XM mác 75# dày 15mm, đáy tắm đan BTCT đá 1x2 mác 200#. Rãnh xây gạch Block vữa XM mác 75# dày 110mm, đáy rãnh đồ BT đá 1x2 mác 150 dày 100mm, thành rãnh trát vữa XM mác 75 dày 15mm, láng đáy vữa XM mác 75# dày 15mm, đáy tắm đan BTCT đá 1x2 mác 200#.

9.12. Bể tách dầu mỡ + Bể khử trùng.

- Bể tách dầu mỡ: Đáy bể đồ bê tông cốt thép đá 1x2 mác 200# thành bể đồ bê tông xi măng đá 1x2 mác 200#. Nắp bể đồ bê tông cốt thép đá 1x2 mác 200#.

- Bể khử trùng: Đáy bể đồ BTCT đá 1x2 mác 200# thành bể đồ BTXM đá 1x2 mác 200#.

10. Thời gian thực hiện dự án:

- Khởi công: Khi hoàn thiện các thủ tục đầu tư.
- Hoàn thành: Sau khi được nghiệm thu đưa vào sử dụng.

11. Hiệu quả công trình:

Xây dựng trạm trộn bê tông để cung ứng các sản phẩm bê tông thương phẩm và các cấu kiện bê tông phục vụ nhu cầu xây dựng thi công hạng tầng các công trình dân dụng, công nghiệp và giao thông trên địa bàn tỉnh, giải quyết việc làm và đóng góp ngân sách địa phương.

12. Giải pháp thi công xây dựng

*** Công tác đào**

Các khối lượng đào được thực hiện đào bằng máy.

Đất đào phải được thải tập trung tại khu vực dành riêng và vận chuyển đến bãi thải để không làm ảnh hưởng đến cảnh quan môi trường.

*** Công tác đắp**

Đất đắp được tận dụng từ lớp đất số 3 khu đào hố móng công trình. Phần đất tận dụng được tập kết tại bãi tập kết, trước khi tiến hành đắp hoàn trả hố móng cần kiểm tra theo đúng tiêu chuẩn.

*** Công tác bê tông.**

Công tác bê tông trong công trình có khối lượng lớn, chiều cao tường bê tông lớn. Trước khi đổ bê tông cần có biện pháp thi công đổ bê tông chi tiết để phân khối đổ theo các tiêu chuẩn hiện hành. Trộn bê tông bằng máy dung tích ≤ 500 lít, vận chuyển vữa bằng thủ công đến khoảnh đổ, đầm bằng các loại đầm dùi trực mềm và đầm bàn.

*** Công tác xây lát.**

Các công tác xây lát gạch, đá thực hiện bằng thủ công.

*** Công tác ván khuôn**

Ván khuôn phải vững chắc, đạt chiều dày cần thiết, không bị biến dạng do trọng lượng của bê tông, cốt thép và tải trọng trong quá trình thi công.

Ván khuôn phải kín để không bị chảy nước xi măng trong quá trình đổ bê tông và đầm lèn bê tông.

Ván khuôn phải đúng hình dáng và kích thước cấu kiện.

Cây chống phải đảm bảo về chất lượng và quy cách, mật độ cây chống phải được tính toán cụ thể; gỗ chống phải được chống xuống chân đế bằng gỗ và được cố định chắc chắn, tránh xô dịch trong quá trình thi công.

Khi thi công ván khuôn cần chú ý đến khả năng chịu lực của gỗ ván và đà giáo.

*** Tiến độ thi công.**

Căn cứ vào điều kiện địa hình, điều kiện thủy văn và khối lượng công trình dự kiến thời gian thi công công trình trong 12 tháng.

13. An toàn xây dựng

13.1. An toàn lao động

* Bảo đảm cho người và thiết bị

Nhà thầu mua bảo hiểm cho vật tư thiết bị, nhà xưởng phục vụ thi công, bảo hiểm tai nạn con người theo quy định

Mọi thành viên tham gia thi công công trình được tập huấn về an toàn lao động và được trang bị đầy đủ dụng cụ bảo hộ lao động trước khi tham gia thi công. Tổ chức một tủ thuốc quân y trên công trường. Tổ chức cấp cứu, ươm đau và tai nạn kịp thời.

Mọi người khi tham gia dây chuyền sản xuất được bố trí đúng tay nghề và trình độ chuyên môn, phải được học các nội quy an toàn và mang đầy đủ bảo hộ lao động phù hợp với đặc điểm của từng công việc.

Công nhân thủ công, lái xe, lái máy được học an toàn lao động, cách thức phối hợp để thi công giữa xe máy và thủ công trước khi thi công.

Cán bộ phụ trách an toàn của Nhà thầu thường xuyên kiểm tra phát hiện kịp thời các hiện tượng mất an toàn và phải xử lý ngay nhằm đảm bảo an toàn tuyệt đối.

Tuân thủ các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm. Không để xảy ra ngộ độc thực phẩm, dịch bệnh, phòng chống sốt rét.

Công nhân tham gia thi công là những người đủ tuổi lao động, đủ sức khỏe và được kiểm tra sức khỏe định kỳ.

Dây điện dùng trong thi công là loại dây có vỏ bọc cách điện tốt, người vận hành máy chạy bằng điện được trang bị ủng và găng tay cao su cách điện.

Khi thi công ban đêm được bố trí đèn chiếu sáng đầy đủ.

Nhân viên điều khiển phương tiện, thiết bị thi công luôn tuân thủ những quy định an toàn lao động trên công trường. Tổ sửa chữa máy móc luôn có biện pháp kiểm tra máy móc thiết bị định kỳ để đảm bảo an toàn cho lái xe, máy trong quá trình điều khiển phương tiện.

Người công nhân lái xe, máy, vận hành thiết bị theo đúng quy trình, không tự ý bỏ đi nơi khác hay cho người khác vận hành.

Nhà thầu sẽ thành lập một đội kiểm tra an toàn, thường xuyên kiểm tra an toàn lao động trên công trường. Hướng dẫn đội thi công theo các điều lệ về an toàn lao động, về khoảng cách đối với máy thi công.

Sau mỗi ca thi công, máy móc thiết bị phải được tập kết về bãi theo quy định.

Các thiết bị thi công ban đêm phải có đầy đủ các đèn chiếu sáng để đảm bảo an toàn.

Công tác phòng cháy nổ tại công trường cũng được quan tâm, phải bố trí bình cứu hoả cũng như thùng cát chữa cháy và phải có phương án chữa cháy khi có hoả hoạn xảy ra.

*** Đảm bảo an toàn cho công trình**

Trong quá trình thi công tiến hành các biện pháp hợp lý, tránh làm hư hỏng các công trình xung quanh như: Công trình kiến trúc văn hoá, hệ thống thuỷ lợi, mạng lưới đường dây điện, thông tin liên lạc, đường xá, cầu cống, nhà cửa, tài sản của nhân dân... Trong trường hợp bất khả kháng Nhà thầu sẽ báo cáo Chủ đầu tư có biện pháp kịp thời để khắc phục.

Xe chở vật liệu, xe thi công được sử dụng theo đúng chức năng của từng loại, không chở quá tải gây hỏng hóc cho đường và các công trình xây lắp trên đó.

Đơn vị thi lập phương án thi công, phương án an toàn để đảm an toàn tuyệt đối cho người và thiết bị.

Trong suốt quá trình thi công tuân thủ đúng quy trình an toàn lao động theo các tiêu chuẩn ngành và nhà nước đã ban hành.

13.2. Phòng chống cháy nổ

Nhà thầu thi công phải cử cán bộ chuyên trách về an toàn PCCC để xây dựng các biện pháp tổ chức và kỹ thuật đảm bảo an toàn cháy nổ trong phạm vi công trình. Đồng thời phổ biến các quy định, yêu cầu kỹ thuật PCCC và các chỉ dẫn cần thiết khi làm việc với từng chất liệu, vật liệu cho đội ngũ công nhân, các đơn vị tham gia trực tiếp thi công tại công trường

Đội ngũ công nhân phải được trang bị kiến thức về PCCC là một vấn đề quan trọng và thiết thực, mọi người đều phải ý thức được việc phòng cháy chữa cháy để tránh hậu quả nghiêm trọng xảy ra. Vì vậy tại công trường phải lập ra phương án cụ thể để khi có sự cố xảy ra có đủ điều kiện kịp thời dập tắt được đám, cháy hạn chế thấp nhất thiệt hại về người và tài sản.

Kiểm tra định kỳ việc tổ chức phòng cháy chữa cháy tại công trình

Xây dựng khu vực các kho chứa vật liệu dễ cháy gần nguồn nước, tách biệt với khu vực sinh hoạt của cán bộ và công nhân viên

Ngăn chặn đường phát triển của lửa từ xây tường ngăn cản, lắp đặt thiết bị chống cháy lan. Lắp đặt hệ thống báo cháy và chữa cháy tự động

*** Để ngăn chặn tình trạng cháy nổ có thể xảy ra tại công trường cần chú ý một số điểm sau:**

Phải bố trí mặt bằng tổ chức thi công hợp lý nhằm cách ly các chất dễ cháy nổ với môi trường nguy hiểm.

Phải xây dựng đội ngũ phòng cháy chữa cháy ngay tại công trình cũng như kết hợp với đội phòng chống cháy nổ thi công.

Phối hợp chặt chẽ với cảnh sát PCCC trung tâm và khu vực phòng chống xử lý lập tức khắc phục sự cố.

Phổ biến cho công nhân đang tham gia xây dựng tại công trình về ý thức vật liệu dễ cháy nổ, và hiểm họa của cháy nổ có thể xảy ra.

Đồng thời có những hình phạt nặng đối với những người cố ý để xảy ra cháy nổ.

Phương pháp làm lạnh: Là dùng các chất chữa cháy có khả năng thu nhiệt làm giảm nhiệt độ của đám cháy nhỏ hơn nhiệt độ bắt cháy của đám cháy, đám cháy tắt.

Quy trình giải quyết sự cố xảy ra: Báo động cháy, Cắt điện nơi xảy ra cháy, Cứu người bị nạn tổ chức thoát nạn cho người và di chuyển tài sản ra khỏi vùng cháy. Tổ chức lực lượng, sử dụng phương tiện chữa cháy tại chỗ để kịp thời xử lý, Gọi điện báo cho lực lượng chữa cháy chuyên nghiệp, Bảo vệ ngăn chặn phần tử xấu lợi dụng chữa cháy để lấy tài sản, giữ gìn trật tự nơi xảy ra cháy, Phối hợp với lực lượng chữa cháy để tổ chức chữa cháy, Bảo vệ hiện trường cháy sau khi dập tắt đám cháy

Biện pháp phòng chống cháy nổ với thiết bị áp lực: Như bình ga, bình ôxi phải qua kiểm tra kiểm định chất lượng và thời gian sử dụng. Người được phân công đảm bảo an toàn cháy nổ phải có chứng chỉ nghề nghiệp và tuân theo quy trình an toàn cháy nổ.

Biện pháp phòng chống cháy nổ với vật tư: các loại vật liệu dễ cháy được bố trí gần bãi chứa cát, có dự trữ ít nhất 2 bình cứu hỏa cho một kho, hạn chế dự trữ nhiên liệu dễ cháy trong khu vực thi công nhằm đảm bảo phòng cháy chữa cháy cho các khu vực thi công.

Biện pháp phòng chống cháy nổ với thiết bị thi công: Các thiết bị thi công sử dụng nguồn điện cần phải được kiểm tra trước khi đưa vào thi công. Sau khi thi công phải ngắt nguồn điện, lau chùi sạch sẽ để đúng vị trí quy định, tránh nước mưa hoặc mất khả năng cách điện mà vẫn mang đi thi công.

* Các giải pháp, trang bị phương tiện phòng chống cháy, nổ

- Trang bị đầy đủ các phương tiện dụng cụ cứu hỏa và được bố trí ở những vị trí thích hợp, thuận tiện cho sử dụng:

+ Bình bọt CO2: 05 bình

+ Bơm cứu hỏa: 02 bơm 2LT6

+ Bọt chữa cháy: Cát khô tại hiện trường

+ Bể nước, bể cát

+ Các dụng cụ khác: thang, xà, cuốc xẻng, xô thùng, bao tải, quần áo chống lửa, mặt nạ phòng độc ...

- Có phương án dự phòng thoát hiểm cho người và tài liệu, tài sản quan trọng. Có nội quy cụ thể về phòng chống cháy nổ.

- Có đủ biển cấm, biển báo, biển chỉ dẫn cần thiết cho các khu vực, các điểm cần phòng chống cháy nổ, cấm lửa, chấn động mạnh và chỉ dẫn lối thoát hiểm.

- Có qui định sử dụng điện thi công và sinh hoạt trên công trường, các nguồn lửa thi công và sinh hoạt cụ thể

- Tuyệt đối cấm mang những chất dễ cháy, nổ vào khu vực công trường.

- Có lối ra vào nguồn nước cho xe cứu hoả khi cần

* Tổ chức bộ máy quản lý hệ thống phòng chống cháy, nổ

- Nhà thầu thành lập đội phòng cháy chữa cháy của công trường. Lực lượng này được huấn luyện nghiệp vụ chuyên môn, thực tập tình huống giả định, thống nhất tín hiệu cấp báo, qui định chế độ trực ban .v.v. do giảng viên PCCC nhà thầu mời về hướng dẫn

- Bộ máy PCCC có nhiệm vụ:

+ Luôn tuyên truyền nhắc nhở mọi người chấp hành nghiêm chỉnh các qui định phòng chống cháy nổ, xây dựng ý thức cảnh giác cao nhằm giữ gìn sự bình yên tuyệt đối để tập trung xây dựng công trình chất lượng cao, đúng tiến độ.

+ Tổ chức kiểm tra, thưởng phạt theo định kỳ và bất thường nhất là: lán trại, kho xưởng, hệ thống điện.

14. Phương án GPMB, bảo vệ môi trường

14.1. Nhu cầu sử dụng đất

Đất sử dụng tạm thời trong thời gian xây dựng được tính bằng diện tích lán trại, kho bãi, đường tạm ... để phục vụ thi công. Sau khi thi công xong công trình, loại đất này sẽ được hoàn trả lại, tổng diện tích sử dụng tạm thời khoảng 0,1 ha.

Công trình không có yêu cầu về giải phóng mặt bằng.

14.2. Bảo vệ môi trường

Trong quá trình thi công cho đến khi kết thúc việc bảo hành công trình, Nhà thầu sẽ không làm ảnh hưởng đến môi trường sinh thái, cảnh quan, mỹ quan trong khu vực. Giữ gìn thảm thực vật xung quanh khu vực thi công, giải tỏa các chướng ngại, trở ngại không cần thiết, bố trí công trường gọn sạch, hoàn thiện ngay những hạng mục đã kết thúc thi công.

Nhà thầu sẽ phải dụng các phương tiện, thiết bị thi công đạt các tiêu chuẩn về khí thải và tiếng ồn của Việt Nam..

Tất cả các loại xe chở vật liệu vào công trường hoặc đất đá phế thải đồ đi đều phải dùng bạt che đậy cẩn thận tránh tình trạng rơi vãi vật liệu gây bụi bẩn ảnh hưởng tới môi trường xung quanh.

Các máy xúc, máy đào, máy lu, ô tô trong quá trình thi công không được xả dầu thải hoặc đổ dầu mỡ bừa bãi gây ô nhiễm độc hại ảnh hưởng đến môi trường xung quanh.

Tất cả vật liệu đổ thải ra khỏi công trường sẽ đổ theo đúng vị trí mà đã được sự chấp thuận của Đơn vị quản lý, Kỹ sư TVGS và chính quyền địa phương. Khi thời tiết nắng hanh sẽ phun nước bằng xe téc để chống bụi.

Khai thác cấp phối hoặc đất đắp phải giữ gìn cảnh quan môi trường. Không làm lở đất, thay đổi dòng chảy sông suối làm ảnh hưởng đến kênh mương, ruộng vườn của nhân dân.

Tất cả các nguồn nước sạch sẽ được bảo quản tốt, không đổ rác thải thi công và các vật liệu thi công vào các khu vực nước sạch.

Khu vực ăn ở trong quá trình thi công được bố trí công trình vệ sinh đầy đủ. Mọi thành viên tham gia thi công được quán triệt ý thức vệ sinh trong quá trình sinh hoạt, ăn ở, thi công...

Giáo dục thường xuyên cho cán bộ công nhân viên toàn công trường về ý thức trách nhiệm trong việc giữ gìn cảnh quan, môi trường của địa phương và vệ sinh khu sinh hoạt. Mọi người có ý thức chấp hành tốt các nội quy, quy định của địa phương nhằm bảo đảm an ninh trên địa bàn, làm tốt công tác dân vận, tận dụng tối đa nhân công địa phương vào những công việc thích hợp nhằm nâng cao thu nhập và đời sống cho nhân dân.

Khi hoàn thiện bàn giao công trình: Nhà thầu phải tổ chức thu dọn rác thải, vật liệu thừa, tháo dỡ các công trình tạm thời phục vụ thi công, thanh thải lòng sông suối...các chướng ngại do thi công rơi vãi trong toàn bộ phạm vi công trường đảm bảo cảnh quan môi trường sạch đẹp.

* Các biện pháp đảm bảo vệ sinh môi trường như sau :

Chấp hành tốt các quy định của nhà nước về luật bảo vệ môi trường, không làm ô nhiễm môi trường tại khu vực thi công

Trong tổ chức thi công cần phân đoạn thi công cho phù hợp để thi công dứt điểm không tràn lan, gây cản trở đến sản xuất và sinh hoạt của người dân.

Trước khi kết thúc công trình nhà thầu sẽ thu dọn mặt bằng công trường gọn gàng, sạch sẽ, chuyển hết các vật liệu thừa, dỡ bỏ các công trình tạm.

Vật liệu máy móc thi công phải tập kết gọn gàng, đất đá thừa phải đổ tại vị trí quy định

Khi thi công hết sức chú ý tránh chặt phá cây xanh trừ trường hợp bất khả kháng, còn lại cần tránh né, đảm bảo cảnh quan môi trường.

Kết hợp với chính quyền địa phương để làm tốt công tác giữ gìn và bảo vệ an ninh trật tự nơi có đơn vị đóng quân thi công.

15. Thiết kế bản vẽ thi công:

Do Công ty Cổ phần Xây dựng ASIA lập nội dung như sau:

a. Thiết kế bản vẽ thi công:

Hồ sơ thiết kế thể hiện đầy đủ các mặt bằng, mặt đứng, mặt cắt và các chi tiết cần thiết. Kích thước trong bản vẽ đầy đủ, rõ ràng đảm bảo đủ yêu cầu để thi công xây dựng công trình.

b. Dự toán xây dựng công trình: Công trình được lập dự toán dựa vào các căn cứ sau.

Nội dung dự toán xây dựng theo quy định tại Điều 11 Nghị định số 10/2021/NĐ-CP và Điều 4 Thông tư số 11/2021/TT-BXD.

- Đối với chi phí xây dựng: Xác định theo quy định tại khoản 2 Điều 12 Nghị định số 10/2021/NĐ-CP và hướng dẫn tại Phụ lục III Thông tư số 11/2021/TT-BXD.

- Đối với chi phí quản lý dự án: Xác định theo quy định tại khoản 4 Điều 12 và Điều 30 Nghị định số 10/2021/NĐ-CP trên thi công định mức tỷ lệ phần trăm (%) đã tính toán trong tổng mức đầu tư xây dựng. Định mức chi phí quản lý dự án quy định tại Phụ lục VIII Thông tư số 12/2021/TT-BXD.

- Đối với chi phí tư vấn đầu tư xây dựng: Xác định theo Điều 31 Nghị định số 10/2021/NĐ-CP và xác định theo hướng dẫn tại phần 2, Phụ lục VIII Thông tư số 12/2021/TT-BXD.

- Đối với chi phí khác: Xác định theo quy định tại khoản 6 Điều 12 Nghị định số 10/2021/NĐ-CP. Các thành phần theo khoản 6 Điều 4 Thông tư số 11/2021/TT-BXD và cách tính đối với từng loại chi phí được quy định tại các quy định hiện hành.

- Đối với chi phí dự phòng: Xác định theo khoản 7 Điều 12 Nghị định số 10/2021/NĐ-CP và hướng dẫn tại điểm 6, Mục 1, Phụ lục II, Thông tư số 11/2021/TT-BXD.

- Đơn giá xây dựng:

- + Đơn giá xây dựng theo Quyết định số 45/QĐ-UBND ngày 11/01/2022 của UBND tỉnh Hà Giang về công bố Bộ đơn giá xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Hà Giang.

- + Giá ca máy theo Quyết định số 117/QĐ-SXD.

- + Đơn giá nhân công theo Quyết định số 285/QĐ-SXD ngày 02 tháng 12 năm 2022 v/v công bố đơn giá nhân công xây dựng trên địa bàn tỉnh Hà Giang đối với khu vực IV.

- + Giá vật liệu theo Công bố giá 08/CB-LS ngày 18/8/2023 của liên Sở xây dựng tỉnh Hà Giang;

16. Tổng mức đầu tư:

(Có dự toán kèm theo)

17. Kết luận:

Trên đây là toàn bộ nội dung Báo cáo Kinh tế - Kỹ thuật công trình: Trạm trộn bê tông Phúc Lâm Kính trình cấp có thẩm quyền xem xét phê duyệt để công trình sớm được khởi công xây dựng, đưa vào sử dụng và phát huy hiệu quả./.

